

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan
và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020*

*Căn cứ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của
Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn
thực hiện một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định 181/2013/NĐ-CP ngày
14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật Quảng cáo;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2018 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp
đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình
số: 177/TTr-SVHTTDL ngày 15 tháng 7 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động
tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh
Quảng Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 8 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ VH,TT&DL;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH Quảng Nam, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX.

D:\Thanh2021\XH\QD 310821 ban hành quy định tuyên truyền quang cao.doc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh

QUY ĐỊNH

**Quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan
và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND ngày /8/2021 của
UBND tỉnh Quảng Nam)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân và các đơn vị có liên quan trong quản lý nhà nước về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam và người nước ngoài tham gia hoạt động về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Hình thức tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời

1. Bảng quảng cáo, băng rôn, pa nô, biển hiệu, áp phích, hộp đèn, màn hình chuyên quảng cáo, tranh cổ động.

2. Phương tiện giao thông.

3. Đoàn người chuyên tải sản phẩm quảng cáo; vật thể quảng cáo; tờ rơi quảng cáo.

4. Trong các chương trình hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí; hội nghị, hội thảo, triển lãm, hội chợ; băng rôn tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội có quảng cáo cho nhà tài trợ; tờ rơi, áp phích; các phương tiện khác thực hiện theo các dự án, đề án được UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời

Hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời phải tuân theo các quy định của Luật Quảng cáo và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Đảm bảo mỹ quan, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch

xây dựng và các quy hoạch của địa phương; ưu tiên cho các hoạt động tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và địa phương.

Điều 5. Giải thích từ ngữ

Một số từ ngữ trong Quy định này được hiểu như sau:

1. Màn hình chuyên quảng cáo là phương tiện quảng cáo sử dụng công nghệ điện tử để truyền tải các sản phẩm quảng cáo, bao gồm màn hình LED, LCD và các hình thức tương tự.

2. Mặt tiền nhà là mặt phía trước của căn nhà có lối đi gắn liền với số nhà (nếu có) và được công nhận tại các giấy tờ có giá trị pháp lý như: Sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất. Trường hợp mặt tường bao quanh nhà nằm trực tiếp trên các giao lộ giao thông (ngã ba, ngã tư của các đường phố) được áp dụng như quy định quảng cáo tại mặt tiền nhà.

3. Mặt hông tường nhà (tường bên trái hoặc tường bên phải căn nhà) là phần tường bao nối liền với tường mặt trước và mặt sau của căn nhà.

4. Khu vực khuôn viên (khu đô thị, khu công nghiệp, trung tâm thương mại, siêu thị, nhà ga hàng không, nhà ga tàu hỏa, bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, bến cảng) là phần diện tích đất trống hoặc không gian được giới hạn bằng tường rào bao quanh trở vào phía trong.

5. Cổ động trực quan: Thể hiện ở nhiều hình thức như băng rôn, phướn (băng rôn dọc), bảng biển, áp phích, tranh cổ động, đoàn cổ động tác động trực tiếp vào thị giác của con người, thông qua thị giác dẫn đến tư duy nhận thức.

6. Bảng quảng cáo tấm lớn: Bảng quảng cáo có diện tích một mặt từ 40m² trở lên.

7. Bảng quảng cáo tấm nhỏ: Bảng quảng cáo có diện tích một mặt dưới 40m².

8. Biển chỉ dẫn: Bảng thông tin địa chỉ, địa điểm dẫn đường vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, các điểm du lịch.

Chương II TUYÊN TRUYỀN CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN

Điều 6. Các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế, xã hội, pháp luật và quảng cáo không có mục đích sinh lời

1. Hình thức tuyên truyền bằng bảng một mặt, hai mặt, nhiều mặt, bảng nan lạt: hình dáng, kết cấu, chiều cao, chiều rộng tùy thuộc vào từng địa hình, vị trí, cảnh quan, an toàn giao thông, lưới điện để thiết kế các phương tiện tuyên truyền cổ động trực quan và bảng quảng cáo cho phù hợp. Khuyến khích sáng tạo các kiểu dáng, mẫu tuyên truyền quảng cáo thể hiện nét đặc thù về văn hóa của từng địa phương.

2. Hình thức tuyên truyền bằng băng rôn, phướn:

a) Băng rôn, phướn tuyên truyền nhiệm vụ chính trị: Chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước gồm: Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02); Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (mùng 10 tháng 3 âm lịch); Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4); Ngày Quốc tế Lao động (01/5), Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5); Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9); Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12) và các ngày lễ kỷ niệm của địa phương; tuyên truyền bầu cử Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, các khẩu hiệu tuyên truyền về phát triển kinh tế - xã hội thống nhất thực hiện băng rôn có kích thước rộng 0,8 m, dài từ 06 m đến 14 m và phướn có kích thước ngang 0,7 m, cao 1,6 m.

b) Bảng quảng cáo, băng rôn, phướn tuyên truyền các hoạt động mang tính phong trào của các ngành (tuyên truyền phòng, chống ma túy, an toàn giao thông, không hút thuốc lá, phòng chống các dịch bệnh, cổ động các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao...) quy định kích thước, vị trí treo như sau:

Đối với bảng tuyên truyền: Tuân theo quy định tại khoản 1 Điều này. Vị trí lắp dựng theo quy hoạch của tỉnh và của UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Đối với băng rôn ngang: không treo băng ngang qua đường; kích thước rộng 0,8 m, dài từ 06 m đến 14 m.

Đối với phướn: kích thước ngang 0,7 m; chiều cao từ mặt lề đường đến cạnh đáy phướn từ 2 m đến 2,5 m; vị trí theo quy hoạch của tỉnh và của UBND các huyện, thị xã, thành phố, không treo trên cột điện, trụ điện, hệ thống đèn tín hiệu, biển báo giao thông và cây xanh nơi công cộng.

3. Thời gian tuyên truyền bằng băng rôn, phướn: Tùy theo từng nhiệm vụ tuyên truyền nhưng không quá 15 (mười lăm) ngày, trừ trường hợp có quy định khác.

Điều 7. Khu vực ưu tiên tuyên truyền cổ động chính trị

1. Khu trung tâm hành chính của tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố.
2. Một số điểm nút giao thông quan trọng.
3. Khu trung tâm văn hóa, khu vui chơi giải trí.
4. Tại các điểm ranh giới hành chính tiếp giáp giữa các huyện, thị xã, thành phố.
5. Điểm giáp ranh giữa tỉnh Quảng Nam với các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Kom Tum, Thừa Thiên Huế.
6. Trên các trục giao thông quan trọng, đường vành đai, đường xuyên tâm trong phạm vi đất dành cho đường bộ thuộc hệ thống tỉnh lộ, quốc lộ phải có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của cơ quan được giao quản lý đường bộ (Sở Giao thông vận tải, Cục Quản lý đường bộ III).

7. Quy hoạch cổ động chính trị cần chú ý các trọng điểm ở thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An và thị xã Điện Bàn.

Chương III
KHU VỰC CẤM QUẢNG CÁO, KHU VỰC HẠN CHẾ
QUẢNG CÁO VÀ HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO
ĐƯỢC KHUYẾN KHÍCH

Điều 8. Khu vực cấm quảng cáo

1. Trụ sở của cơ quan Đảng, Nhà nước các cấp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh trại quân đội, trụ sở công an và các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Các di tích lịch sử văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, khảo cổ học đã được xếp hạng (bao gồm khu vực I và khu vực II của di tích); khuôn viên nơi đặt tượng đài, bia tưởng niệm, đình, đền, miếu; các cơ sở tôn giáo; nghĩa trang; cổng chào vào các huyện, thị xã, thành phố; thị trấn; công khu phố, xã văn hóa, thôn văn hóa.

3. Trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ, hành lang an toàn đường sắt, hành lang an toàn bảo vệ lòng đường thủy nội địa, hành lang bảo vệ đê điều, hành lang an toàn lưới điện cao áp.

4. Treo, đặt, dán, vẽ các sản phẩm quảng cáo trên cột điện, trụ điện (*dùng để dẫn dây điện*), hệ thống đèn tín hiệu, biển báo giao thông và cây xanh nơi công cộng; quảng cáo che khuất đèn tín hiệu giao thông, bảng chỉ dẫn công cộng.

5. Phát tờ rơi quảng cáo tại các giao lộ, vòng xoay, nơi công cộng.

Điều 9. Khu vực hạn chế quảng cáo kinh tế, thương mại, dịch vụ

1. Đối với thành phố Tam Kỳ: Quảng trường 24 tháng 3; các tuyến đường của thành phố Tam Kỳ bao gồm: Đường Hùng Vương (đoạn từ vòng xoay đường Hùng Vương - Trương Chí Cương - Trần Quý Cáp đến ngã tư đường Hùng Vương - Trưng Nữ Vương); đường Nguyễn Chí Thanh (đoạn từ ngã ba đường Hùng Vương - Nguyễn Chí Thanh đến ngã tư đường Trưng Nữ Vương - Nguyễn Chí Thanh); đường Trần Phú (đoạn từ ngã tư đường Trần Phú - Phan Bội Châu đến ngã tư đường Trần Phú - Lý Thường Kiệt); đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ ngã tư đường Trần Hưng Đạo - Phan Bội Châu đến ngã tư đường Trần Hưng Đạo - Lý Thường Kiệt).

2. Đối với thành phố Hội An:

a) Các đảo thuộc Cù Lao Chàm xã Tân Hiệp.

b) Khu vực bãi tắm An Bàng và Cửa Đại.

c) Các cánh đồng Trà Quế, Thanh Hà, Cẩm Châu, Cẩm Thanh, Cẩm Kim và ven các sông.

3. Thị xã Điện Bàn và các huyện (gọi tắt là cấp huyện): Quảng trường cấp huyện, các đoạn đường đi ngang qua trụ sở Huyện ủy, UBND cấp huyện, trụ sở tòa án, viện kiểm sát, bệnh viện, trường học.

4. UBND cấp huyện quy định cụ thể hình thức, nội dung hạn chế quảng cáo tại các khu vực được quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 10. Sản phẩm, hàng hóa hạn chế quảng cáo

1. Bao cao su được quảng cáo trong chương trình biểu diễn nghệ thuật tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS và tuyên truyền cho chương trình sức khỏe, sinh sản.

2. Băng vệ sinh, thuốc chữa bệnh ngoài da, thuốc tẩy giun sán, dung dịch vệ sinh phụ nữ, thiết bị dành cho nhà vệ sinh (bồn cầu) không quảng cáo trong chương trình biểu diễn nghệ thuật, hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; nếu quảng cáo ngoài trời thì chỉ được thực hiện tại khuôn viên trung tâm thương mại, siêu thị, không quảng cáo các sản phẩm trên tại các khu vực trung tâm hành chính, trung tâm đô thị.

3. Quảng cáo nội y trên ma-nơ-canh (búp bê người mẫu) chỉ được quảng cáo trong phạm vi cơ sở sản xuất, phía trong các cửa hàng thời trang.

Điều 11. Những hoạt động quảng cáo được khuyến khích

1. Quảng cáo theo phương thức xã hội hóa kết hợp quảng cáo thương mại với tuyên truyền cổ động trực quan trên các phương tiện quảng cáo ngoài trời.

2. Quảng cáo các hoạt động du lịch và sản phẩm du lịch của tỉnh; hoạt động quảng cáo tại địa bàn nông thôn, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu đô thị mới.

3. Quảng cáo giới thiệu, quảng bá di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh của tỉnh.

4. Quảng cáo bằng các phương tiện có công nghệ hiện đại, vật liệu bền, an toàn; hình thức sinh động, hấp dẫn, sản phẩm quảng cáo có tính an toàn xã hội cao.

5. Nội dung quảng cáo về tuyên truyền bản sắc văn hóa dân tộc, tôn vinh đất nước, con người Việt Nam.

Chương IV**HÌNH THỨC, PHƯƠNG TIỆN QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI****Điều 12. Quảng cáo trên phương tiện giao thông**

1. Quảng cáo trên phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quảng cáo và giao thông; diện tích quảng cáo không vượt quá 50% diện tích mỗi mặt được phép quảng cáo của phương tiện giao thông; không quảng cáo mặt trước, mặt sau và nóc của phương tiện giao thông; việc thể hiện biểu trưng, lôgô của chủ phương tiện giao thông hoặc hãng xe trên phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông.

2. Nội dung quảng cáo trên phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của Luật Quảng cáo. Người quảng cáo, người thực hiện quảng cáo, người cho thuê phương tiện quảng cáo chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung quảng cáo.

Điều 13. Biển hiệu

1. Việc thực hiện biển hiệu phải tuân thủ quy định tại Điều 34 Luật Quảng cáo và các yêu cầu sau:

a) Vị trí: Treo/gắn/ốp sát công hoặc mặt trước của trụ sở, nơi kinh doanh của tổ chức, cá nhân.

b) Kiểu dáng: Biển hiệu ngang hoặc biển hiệu dọc.

- Biển hiệu ngang: Chiều cao tối đa 02 m, chiều dài không vượt quá chiều ngang mặt tiền nhà.

- Biển hiệu dọc: Chiều ngang tối đa là 01 m, chiều cao tối đa là 04 m nhưng không vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển hiệu.

2. Trên tuyến đường khu vực nội thành, nội thị, mỗi cơ sở kinh doanh được đặt một biển hiệu ngang. Trên tuyến đường khu vực ngoại thành, mỗi cơ sở kinh doanh được đặt một biển hiệu ngang hoặc một biển hiệu dọc.

3. Biển hiệu có diện tích một mặt trên 20 m² kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình xây dựng có sẵn phải có giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 31 Luật Quảng cáo.

4. Không thực hiện các biển hiệu có chân đứng đặt trên lề đường, vỉa hè gây ảnh hưởng an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

Điều 14. Quảng cáo trên băng rôn ngang, phướn

1. Quảng cáo bằng băng rôn ngang, phướn cho các hoạt động chào mừng kỷ niệm, hội nghị, hội thảo, triển lãm, hội chợ; hoạt động văn hóa - xã hội; các sự kiện kinh tế chính trị theo quy hoạch của tỉnh, của các huyện, thị xã, thành phố, tuân theo các quy định của Luật Quảng cáo và các điều kiện sau:

a) Thời hạn quảng cáo không quá 15 ngày. Đối với phướn phải đóng trong giá khung hoặc treo trên giá đỡ; giá đỡ phải được thiết kế bằng vật liệu không rỉ, liên kết chắc chắn bên trên và bên dưới phướn với thân cột đèn chiếu sáng.

b) Kích thước băng rôn ngang: rộng từ 0,6 m đến 1,0 m, dài từ 06 m đến 10 m. Kích thước phướn: rộng từ 0,6 m đến 0,8 m, cao từ 1,5 m đến 2,5 m. Nội dung băng rôn ngang, phướn gồm nội dung quảng cáo, thông tin đơn vị thực hiện (tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ), thời gian và thời hạn treo.

c) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện quảng cáo trên băng rôn ngang, phướn liên hệ Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện để được hướng dẫn vị trí treo phù hợp với quy hoạch của địa phương, đảm bảo an toàn và cảnh quan đô thị. Việc quảng cáo trên băng rôn ngang, phướn trong phạm vi đất dành cho đường bộ thuộc hệ thống tỉnh lộ, quốc lộ phải có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của cơ quan được giao quản lý đường bộ (Sở Giao thông vận tải, Cục Quản lý đường bộ III).

2. Quảng cáo bằng phướn có nội dung tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội theo phương thức xã hội hóa phải tuân theo các điều kiện:

a) Công tác tuyên truyền theo phương thức xã hội hóa phải có ý kiến thống nhất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Thời hạn treo không quá 15 ngày. Phần diện tích quảng cáo cho logo của đơn vị tài trợ không quá 20% diện tích bảng rôn ngang, phướn; đặt ở phía dưới cùng đối với phướn và phía bên phải đối với bảng rôn ngang. Không sử dụng biểu trưng (logo) tỉnh Quảng Nam trên các phương tiện tuyên truyền kết hợp quảng cáo sản phẩm thương mại.

c) Phướn treo trên thân cột đèn chiếu sáng phải đảm bảo an toàn và cảnh quan đô thị, phải được đóng trong giá khung hoặc treo trên giá đỡ; giá đỡ phải được thiết kế bằng vật liệu không rỉ, liên kết chắc chắn bên trên và bên dưới phướn với thân cột đèn chiếu sáng.

3. Các huyện, thị xã, thành phố lập kế hoạch tổ chức và quản lý treo bảng rôn, phướn trên những tuyến đường thuộc địa bàn phù hợp với quy hoạch quảng cáo ngoài trời của địa phương.

4. Các sản phẩm quảng cáo thể hiện trên bảng rôn ngang, phướn phải ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của tổ chức, cá nhân thực hiện.

Điều 15. Quảng cáo trên bảng quảng cáo tấm lớn

1. Tuân theo các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/ 6/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và quy hoạch quảng cáo ngoài trời của tỉnh (đính kèm Phụ lục I).

2. Tùy thuộc quy mô, địa điểm xây dựng công trình quảng cáo đứng độc lập phải tuân thủ các quy định về chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng; đảm bảo an toàn cho công trình và các công trình lân cận, đảm bảo về bảo vệ môi trường, độ thông thủy, phòng cháy chữa cháy, hạ tầng kỹ thuật (giao thông, điện nước, viễn thông), hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử văn hóa và khoảng cách đến các công trình dễ cháy nổ, độc hại, các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

Điều 16. Quảng cáo tại công trình, nhà ở riêng lẻ

1. Không che lấp nóc/mái nhà trừ các phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng. Số lượng, vị trí, chiều cao bảng quảng cáo tại công trình, nhà ở phải phù hợp với vị trí, quy mô, kích thước bề mặt công trình, hình thể ngôi nhà.

2. Bảng quảng cáo tấm nhỏ lắp đặt tại mặt tiền các công trình, nhà ở riêng lẻ: Mỗi tầng được đặt 01 (một) bảng quảng cáo ngang và 01 (một) bảng quảng cáo dọc liền kề biển hiệu (nếu có); trường hợp không có biển hiệu cũng chỉ được đặt 01 (một) bảng quảng cáo ngang và 01 (một) bảng quảng cáo dọc:

a) Đối với bảng quảng cáo, hộp đèn ngang: nhô ra khỏi mặt ngoài công trình tối đa 0,2 m với chiều cao tối đa 2 m, chiều ngang không vượt quá giới hạn chiều ngang công trình.

b) Đối với bảng quảng cáo, hộp đèn dọc: ốp/gắn sát vào mặt ngoài công trình với chiều ngang tối đa 1 m, chiều cao tối đa 4 m nhưng không vượt quá chiều cao của tầng công trình nơi đặt bảng quảng cáo; không nằm trong phạm vi đất của đường bộ.

3. Bảng quảng cáo treo, gắn, ốp vào mặt tường bên công trình, nhà ở riêng lẻ phải liên kết chắc chắn, cố định sát vào mặt bên công trình. Số lượng và vị trí bảng quảng cáo phải phù hợp với quy hoạch quảng cáo được phê duyệt và tuân theo quy định sau:

a) Diện tích bảng quảng cáo, hộp đèn chỉ cho phép tối đa bằng 50% diện tích mặt bên công trình với kích thước không vượt quá giới hạn mặt bên công trình tại vị trí đặt bảng.

b) Đối với công trình có chiều cao đến 4 tầng, chiều cao của bảng quảng cáo, hộp đèn không nhô lên quá sàn mái 1,5 m.

c) Đối với công trình có chiều cao từ 5 tầng trở lên, toàn bộ diện tích bảng quảng cáo, hộp đèn không vượt quá giới hạn diện tích mặt bên công trình.

4. Trong khuôn viên công trình đang xây dựng được lắp đặt hoặc thể hiện quảng cáo tạm thời vào mặt hàng rào/tường rào bao quanh công trình, nhưng phải đảm bảo khả năng chịu lực của hàng rào/tường rào; phải liên kết chắc chắn, cố định, sát vào hàng rào/tường rào; chiều cao không vượt quá chiều cao hàng rào/tường rào; không được gây ảnh hưởng đến công tác thi công, các hoạt động bình thường của các công trình lân cận, không che khuất tầm nhìn người điều khiển phương tiện tham gia giao thông và các hoạt động xung quanh khác.

5. Trong khuôn viên trung tâm thương mại, siêu thị, nhà ga, sân bay, bến xe, bãi đỗ xe (được cơ quan có thẩm quyền giao đất hoạt động ổn định) được thực hiện quảng cáo, diện tích mặt bảng phải phù hợp với vị trí, quy mô, kích thước bề mặt công trình và có ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về quảng cáo và xây dựng; bảng quảng cáo đứng độc lập có diện tích dưới 40 m² thực hiện theo quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh. Không quảng cáo tại các bãi đỗ xe tạm thời.

6. Các sản phẩm quảng cáo thể hiện trên bảng quảng cáo phải ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của tổ chức, cá nhân thực hiện.

7. Không thực hiện các bảng quảng cáo có chân đứng đặt trên lề đường, vỉa hè gây ảnh hưởng an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

Điều 17. Quảng cáo trên dải phân cách của đường đô thị

1. Quảng cáo tại dải phân cách của đường đô thị phải đảm bảo mỹ quan, không ảnh hưởng đến các quy chuẩn về giao thông và xây dựng; thực hiện thống nhất mẫu quảng cáo trên cùng một tuyến đường.

2. Hình thức: Hộp đèn quảng cáo đứng độc lập.

3. Yêu cầu kỹ thuật: Theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (đính kèm Phụ lục 2).

4. Việc lắp đặt các công trình quảng cáo, tuyên truyền trên đất dành cho đường bộ phải có ý kiến của cơ quan quản lý đường bộ theo quy định hiện hành.

Điều 18. Quảng cáo trên màn hình chuyên quảng cáo

1. Việc đặt màn hình chuyên quảng cáo phải tuân theo quy định của Luật Quảng cáo, quy định khác của pháp luật có liên quan và quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

2. Khi thực hiện quảng cáo trên màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời không dùng âm thanh.

3. Quảng cáo trên màn hình không thuộc quy định tại khoản 2 Điều này được sử dụng âm thanh theo quy định của pháp luật về môi trường.

Điều 19. Quảng cáo bằng loa phóng thanh và hình thức tương tự

1. Quảng cáo bằng loa phóng thanh và hình thức tương tự tại địa điểm cố định phải tuân thủ quy định sau:

a) Quảng cáo không vượt quá độ ồn cho phép theo quy định của pháp luật về môi trường.

b) Không quảng cáo tại trụ sở cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang, trường học, bệnh viện.

c) Không quảng cáo trên hệ thống truyền thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị của xã, phường, thị trấn.

2. Không quảng cáo bằng loa phóng thanh gắn với phương tiện giao thông và các phương tiện di động khác tại nội thành, nội thị của thành phố, thị xã.

Điều 20. Quảng cáo phục vụ chương trình biểu diễn nghệ thuật và tổ chức các sự kiện về văn hóa, thể thao và du lịch

1. Quảng cáo trong chương trình văn hóa, thể thao phải thực hiện theo pháp luật về nghệ thuật biểu diễn và thể dục, thể thao.

2. Không treo, đặt, dán, dựng sản phẩm quảng cáo ngang bằng hoặc cao hơn biểu trưng, lô-gô hoặc tên của chương trình; khổ chữ thể hiện trên sản phẩm quảng cáo không quá một phần hai khổ chữ tên của chương trình.

3. Quảng cáo trên khu vực sân khấu phải đảm bảo mỹ quan và không che khuất tầm nhìn của người xem.

4. Quảng cáo trong sân vận động, nhà thi đấu và các địa điểm diễn ra hoạt động thể dục thể thao không che khuất Quốc kỳ, Quốc huy, ảnh lãnh tụ, bảng hướng dẫn chuyên môn và tầm nhìn của khán giả; không làm ảnh hưởng đến hoạt động tập luyện, thi đấu, biểu diễn của vận động viên, việc chỉ đạo của huấn luyện viên và việc thực hiện nhiệm vụ của ban tổ chức, trọng tài, nhân viên hướng dẫn, y tế, người phục vụ.

Điều 21. Quảng cáo tại nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt, trạm rút tiền tự động của ngân hàng (trạm ATM)

1. Không quảng cáo trên nóc nhà chờ xe buýt; không đặt bảng quảng cáo đứng độc lập trong khu nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt.

2. Được thực hiện quảng cáo trong phạm vi nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt và phải được bố trí đồng bộ với hạ tầng nhà chờ, trạm trung chuyển xe buýt. Biển quảng cáo không gây ảnh hưởng tới vị trí đứng, ngồi của người dân đón xe buýt cũng như tầm nhìn đón, trả khách của xe buýt.

3. Phía ngoài trạm ATM được quảng cáo tên gọi, tên viết tắt, nhãn hiệu của ngân hàng là chủ sở hữu máy. Mọi dịch vụ của ngân hàng chỉ được quảng cáo bên trong trạm, đảm bảo mỹ quan đô thị.

Điều 22. Hoạt động quảng cáo trong lĩnh vực khác

Hoạt động quảng cáo trong lĩnh vực thể dục, thể thao, y tế và các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, thực phẩm chức năng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quảng cáo và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 23. Trách nhiệm của chủ sở hữu phương tiện quảng cáo ngoài trời

1. Thực hiện kiểm tra, bảo trì thường xuyên và đảm bảo các điều kiện về an toàn của phương tiện quảng cáo ngoài trời trong suốt thời gian thi công xây dựng, lắp đặt và tồn tại của phương tiện quảng cáo.

2. Khắc phục, sửa chữa, tháo dỡ kịp thời các phương tiện quảng cáo ngoài trời gãy, đổ, đứt, rách, hư hỏng gây mất mỹ quan.

3. Đối với các phương tiện quảng cáo ngoài trời đã thực hiện trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành mà có vị trí, kích thước, kiểu dáng không phù hợp với Quy định này thì sau khi hết thời hạn quảng cáo, chủ phương tiện quảng cáo phải tháo dỡ, chỉnh sửa cho phù hợp.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Tổ chức, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về quảng cáo và thực hiện Quy định về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo đối với các loại hình quảng cáo ngoài trời phải thực hiện thông báo sản phẩm quảng cáo.

4. Chủ trì thẩm định các đề nghị tuyên truyền theo hình thức xã hội hóa kết hợp quảng cáo cho nhà tài trợ trình UBND tỉnh quyết định.

5. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về hoạt động quảng cáo theo quy định của pháp luật.

6. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố về công tác quản lý nhà nước hoạt động quảng cáo tại địa phương.

7. Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ quản lý trong hoạt động quảng cáo.

8. Theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

9. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện xây dựng quy hoạch chi tiết tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời; tuyên truyền phổ biến và tổ chức hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động quảng cáo.

10. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền ở địa phương tổ chức việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm thực hiện quảng cáo theo thẩm quyền.

11. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 31 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

12. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của UBND tỉnh.

Điều 25. Sở Xây dựng

1. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc xây dựng, điều chỉnh quy hoạch quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải xác định vị trí đối với việc lắp đặt công trình quảng cáo trong công viên, địa điểm lắp đặt giá treo băng rôn tại trụ đèn chiếu sáng công cộng thuộc địa bàn được phân công nhiệm vụ quản lý của UBND tỉnh.

3. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về xây dựng công trình quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

Điều 26. Sở Giao thông vận tải

1. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác định việc quảng cáo tại cầu vượt, đường hầm dành cho người đi bộ, nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt, dải phân cách, bên xe, bãi đỗ xe.

3. Thanh tra, kiểm tra xử lý sai phạm về quy định chuyên ngành giao thông vận tải đối với bảng quảng cáo theo thẩm quyền.

Điều 27. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương đầu tư các dự án quảng cáo, dự án quảng cáo xã hội hóa theo quy định của Luật Quảng cáo, Luật Đầu tư và Luật Đất đai.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phổ biến quy định của pháp luật về viết, đặt biển hiệu cho các tổ chức khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Điều 28. Sở Công Thương

1. Có ý kiến về nội dung quảng cáo đối với quảng cáo thương mại, quảng cáo các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực do Sở Công Thương quản lý cho cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo khi được yêu cầu.

2. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về nội dung quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền.

Điều 29. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Cung cấp thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phối hợp xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì phối hợp các Sở, Ban, ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh về quy trình, thủ tục liên quan đến sử dụng đất đai đối với các vị trí quảng cáo theo quy hoạch quảng cáo ngoài trời được UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo các quy định của pháp luật về đất đai.

3. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, môi trường của công trình quảng cáo theo thẩm quyền.

Điều 30. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về hành vi treo, đặt, dán, vẽ, rao vặt các sản phẩm quảng cáo; hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh tăng cường tuyên truyền, phổ biến Quy định về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Chỉ đạo các đơn vị liên quan cung cấp dịch vụ viễn thông tạm ngưng cung cấp dịch vụ đối với các số điện thoại của tổ chức, cá nhân có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ quảng cáo bằng hình thức rao vặt không đúng quy định (treo, đặt, dán, viết, vẽ trên các cột điện, cột đèn, tường rào, tường nhà ở, tường công trình xây dựng, gốc cây xanh nơi công cộng...) khi có yêu cầu của các địa phương, đơn vị.

Điều 31. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế

1. Phối hợp xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền gửi cho cơ quan tiếp nhận xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo khi được yêu cầu.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền và thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Điều 32. Công an tỉnh

Chỉ đạo kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định về hoạt động quảng cáo ngoài trời làm ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, làm lộ bí mật nhà nước, gây mất an toàn về phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, an toàn giao thông, trật tự xã hội theo quy định của pháp luật; phối hợp thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 33. Các Sở, Ban, ngành liên quan khác

Các Sở, Ban, ngành liên quan trong phạm vi quyền hạn có trách nhiệm phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia xây dựng quy hoạch các loại hình quảng cáo, thỏa thuận bằng văn bản về địa điểm, các phương tiện, nội dung quảng cáo theo quy định quản lý chuyên ngành.

Điều 34. UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về các hoạt động quảng cáo, tuyên truyền trên địa bàn quản lý.

2. Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo thuộc thẩm quyền.

3. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trên địa bàn quản lý.

4. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng đề án quy hoạch tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời ở địa phương.

5. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin và các phòng chức năng liên quan phối hợp chặt chẽ với các phòng chuyên môn, Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; phối hợp với các cơ quan, đơn vị được giao quản lý đường bộ trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo trên địa bàn.

6. Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền; phổ biến, tuyên truyền Quy định này đến các tổ chức, cá nhân hoạt động quảng cáo trên địa bàn; tổ chức kiểm tra và xử lý sai phạm về hoạt động quảng cáo, tổ chức lực lượng cưỡng chế tháo dỡ các bảng quảng cáo vi phạm trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định hiện hành.

7. Báo cáo định kỳ về công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo tại địa phương gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 35. Điều khoản thi hành

1. Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc; các Sở, ngành, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân chủ động báo cáo đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp./.



Phụ lục I

Quy định đối với các bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập dọc các tuyến đường ngoài đô thị

Kèm theo Quyết định số: /2021 /QĐ-UBND ngày / /2021
của UBND tỉnh Quảng Nam)

Tên đường	Diện tích tối đa 1 mặt bằng (m ²)	Khoảng cách tối thiểu từ mép đất của đường bộ đến cạnh gần đường nhất của bảng (m)	Chiều cao từ mặt đường giao thông tới mép dưới của bảng (m)	Khoảng cách tối thiểu giữa 2 bảng liền kề trên đoạn đường thẳng (m)	Khoảng cách tối thiểu giữa 2 bảng liền kề trên đoạn đường cong (m)
1. QUỐC LỘ					
Quốc lộ 1A	153 (18 x 8,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 14D	120 (18 x 8,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 14 E	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 14 G	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 14 H	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 40 B	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Đường Hồ Chí Minh	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Đường Trường Sơn Đông	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 24C	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 14B	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam	153 (18 x 8,5)	25	15	250	200
2. TỈNH LỘ					

Các tuyến ĐT	91 (14 x 6,5)	20	13	200	100
Các tuyến khác	91 (14 x 6,5)	20	13	200	100
3. HUYỆN LỘ					
Các tuyến huyện lộ của tỉnh	40-60	15	8	150	100

Phụ lục II
Quy định đối với hộp đèn đặt trên dải phân cách đường đô thị
(Kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND
ngày / /2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Chiều rộng dải phân cách(m)	Diện tích tối đa mỗi mặt của hộp đèn (m²)	Chiều cao tối đa từ mặt dải phân cách tới đỉnh hộp đèn (m)	Khoảng cách tối thiểu giữa hai hộp đèn liền kề (m)
Lớn hơn 15	10	5	120
Từ 8 đến 15	8	5	100
Từ 6 đến dưới 8	6	5	80
Từ 4 đến dưới 6	4	5	60
Từ 2 đến dưới 4	2	5	40

CHÚ THÍCH: Chiều ngang hộp đèn phải nhỏ hơn chiều rộng dải phân cách; khoảng cách mép ngoài của hộp đèn đến bó vỉa làn phân cách tối thiểu là 0,5m.